

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 01/09/2025 đến ngày 07/09/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ATQ02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp					
	Chiều														
ATQ03-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp					
	Chiều														
ATT02-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng														
	Chiều	nghi													
ADH02-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng											Thực hành Máy điện trang bị điện (25/60)	2-5		
												thầy Xác	MD105A		
	Chiều							Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (40/45t)	6-10			Thực hành Máy điện trang bị điện (30/60)	6-9		
								Cô Luyện	406A			thầy Xác	MD105		
ĐCN02-K17	Sáng														
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10	Thực hành điện khí nén (60/60t)	6-10				
								Thầy Trung	MD105A	Thầy Trung	MD105A				
ĐL02-K17	Sáng	Nghỉ													
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT02-K17	Sáng											Thực hành Máy điện trang bị điện (25/60)	2-5		
												thầy Xác	MD105A		
	Chiều							Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (40/45t)	6-10			Thực hành Máy điện trang bị điện (30/60)	6-9		
								Cô Luyện	406A			thầy Xác	MD105		
ADCN02-K17	Sáng														
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10	Thực hành điện khí nén (60/60t)	6-10				
								Thầy Trung	MD105A	Thầy Trung	MD105A				
AĐL02-K17	Sáng	Nghỉ													
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ02-K17	Sáng														
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10	Thực hành điện khí nén (60/60t)	6-10				
								Thầy Trung	MD105A	Thầy Trung	MD105A				
ĐCN02- K16LT	Sáng														
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10	Thực hành điện khí nén (60/60t)	6-10				
								Thầy Trung	MD105A	Thầy Trung	MD105A				
ĐL02-K17N2	Sáng	Nghỉ													
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17	Sáng														
	Chiều					BD&SC HT phanh ABS (10/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT phanh ABS (15/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT phanh ABS (20/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT lái ô tô (45/45)	Tiết 6-10		
						Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng					BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (30/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (45/45)	1-5		
						Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng					BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (30/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (45/45)	1-5		
						Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT04-K17	Sáng					BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (30/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (45/45)	1-5		
						Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17TC	Sáng														
	Chiều	nghỉ				GDTC	13h30	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điện thân xe ô tô (5/75)	13h30	GDTC	13h30				
						Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Dũng	PTH 02	Thầy Kiên	Sân cs1				
ACB02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AHD02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AKS02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K17TC	Sáng														
	Chiều	Nghỉ													
AKT02-K17	Sáng					Toán tài chính (40/45)	7h30-11h40	Kế toán tài chính 2 (60/60)	7h30- 11h40						
						Cô Hải Hà	306A-I	Thầy Kết	306A-I						
	Chiều														
AQT02-K17	Sáng							Quản trị bán hàng (25/60)	7h30- 11h40	Thị trường chứng khoán (10/45)	7h30-11h40				
								Cô Hải Hà	401A	Thầy Tùng	401A				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng					Quản trị tác nghiệp (45/45)	7h30-11h40	Quản trị bán hàng (25/60)	7h30-11h40	Marketing kỹ thuật số (25/75)	7h30-11h40				
						Cô Hằng	306A-2	Cô Hải Hà	401A	Cô Hạnh	306A-2				
	Chiều														
ALG02-K17	Sáng					Quản trị tác nghiệp (45/45)	7h30-11h40								
						Cô Hằng	306A-2								
	Chiều														
AD01,02-K17	Sáng											Giáo dục thể chất (5/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (15/60)	7h30-11h45
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều											Giáo dục thể chất (10/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (20/60)	13h00 - 17h15
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng											Giáo dục thể chất (5/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (15/60)	7h30-11h45
												<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>	<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>
	Chiều											Giáo dục thể chất (10/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (20/60)	13h00 - 17h15
												<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>	<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>
AD02-K17LT	Sáng											Giáo dục thể chất (5/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (15/60)	7h30-11h45
												<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>	<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>
	Chiều											Giáo dục thể chất (10/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (20/60)	13h00 - 17h15
												<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>	<i>Thầy Kiên</i>	<i>Sân tập CSI</i>

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng											Giáo dục thể chất (5/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (15/60)	7h30-11h45
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều											Giáo dục thể chất (10/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (20/60)	13h00 - 17h15
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
AYS02-K17	Sáng											Giáo dục thể chất (5/60)	7h30-11h45	Giáo dục thể chất (15/60)	7h30-11h45
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI
	Chiều											Giáo dục thể chất (10/60)	13h00 - 17h15	Giáo dục thể chất (20/60)	13h00 - 17h15
												Thầy Kiên	Sân tập CSI	Thầy Kiên	Sân tập CSI

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ARH02-K17	Sáng											Phối hợp lâm sàng 1 (25/135)	7h30 - 11h45	SH miệng và sinh lý răng miệng (15/30)	7h30 - 11h45
												Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Thầy Tú	201 tòa 2 MD
	Chiều											Phối hợp lâm sàng 1 (30/135)	13h00 - 17h15	SH miệng và sinh lý răng miệng (20/30)	13h00 - 17h15
												Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Thầy Tú	201 tòa 2 MD
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN		Thực tập TN			
	Chiều														
ITH01,02,03-K17	Sáng	Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN		Thực tập NN			
	Chiều														
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN					
DOT01-K17	Sáng					BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (30/75)	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (35/75)	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (40/75)	1-5				
						Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH				
	Chiều														
YĐH01-K17	Sáng							Tiếng Anh chuyên ngành (5/60 tiết)	Tiết (1-5)	Tiếng Anh chuyên ngành (10/60 tiết)	Tiết (1-5)	Tiếng Anh chuyên ngành (14/60 tiết)	Tiết (1-4)		
								Cô Yến	Lab 3	Cô Yến	Lab 3	Cô Yến	Lab 3		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều							Thi Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	6-9			Tiếng anh CN (4/60)	Tiết (6-8)		
									Lab 2			Cô Yến	Lab 3		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HDL01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng														
	Chiều														